

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST

Ngày 22/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trình

Ông Nguyễn Tấn Thức

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thoảng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thùy Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

TRỊNH KỲ ANH, sinh ngày 20/11/1989; Nơi cư trú: **Số A D, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng**; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Trịnh Xuân T** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị Kiều L** (còn sống); Gia đình có 05 người con bị cáo là con thứ 04; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/11/2023; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông **Hoàng Phi H**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Tổ C, phường T, quận T, TP Đà Nẵng**; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng ngày 18, 19/11/2023, **Trịnh Kỳ A** gặp một đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) tại quán cà phê trên **đường Đ, quận H, thành phố Đà Nẵng** và mua 500.000 đồng ma túy, loại **H1** rồi cất giấu trong người để sử dụng. Tới ngày

23/11/2023, Anh đến quán C tại số E đường B, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng uống nước. Sau đó, Anh vào nhà vệ sinh của quán lấy một ít ma túy trong số đã mua để sử dụng một mình, số ma túy còn lại Anh cho vào túi nilon kích thước (9x16) cm và cất giấu vào túi quần mình đang mặc. Khoảng 02 giờ 30 phút, khi Anh vừa bước ra khỏi quán thì bị lực lượng chức năng phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở công an phường H. Trong lúc đang làm việc thì Anh bất ngờ bỏ chạy ra trước sân công an phường H và làm rơi túi nilon chứa ma túy xuống đất thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang

Đối với người đàn ông bán ma túy cho A, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào xác định được sẽ xử lý sau là thỏa đáng

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 túi nilon kích thước (9x16) cm bên trong chứa chất dạng bột màu trắng được niêm phong trong phong bì, ký hiệu A;
- 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng (không gắn sim);
- 01 xe mô tô hiệu Nouvo, BKS: 43D1-25204.

Tại kết luận giám định số 1001/KL-KTHS ngày 29/11/2023 của Phòng K xác định: chất dạng bột màu trắng được niêm phong trong phong bì, ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng mẫu A 0,794 gam.

Quá trình điều tra, truy tố Trịnh Kỳ A đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSCL ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo Trịnh Kỳ A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Kỳ A từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chứa chất dạng bột màu trắng được niêm phong trong phong bì, ký hiệu A. Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho Trịnh Kỳ A.

Bị cáo Trịnh Kỳ A nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ. Có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 23/11/2023, tại trụ sở Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Trịnh Kỳ A đã có hành vi cất giấu 0,794 gam ma túy loại Heroin trong người để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Trịnh Kỳ A đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bản thân bị cáo A đã sử dụng ma túy và biết được tác hại của ma túy là chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, nó không chỉ gây tổn hại đến đời sống kinh tế, sức khỏe và tinh thần của con người mà còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, thế nhưng bị cáo vẫn tìm mua ma túy về sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép 0,794 gam chất ma túy loại Heroin của bị cáo A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đi ngược lại với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc phòng chống và đẩy lùi tệ nạn ma túy. Do đó phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 túi nilon kích thước (9x16) cm bên trong chứa chất dạng bột màu trắng được niêm phong trong phong bì, ký hiệu A dùng để phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus (không gắn sim) xét không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho **Trịnh Kỳ A**, tuy nhiên cần quy trữ điện thoại di động để đảm bảo thi hành án.

- 01 xe mô tô hiệu Nouvo, BKS: 43D1-25204, đây là tài sản của anh **Hoàng Phi H**, sinh năm 1984, địa chỉ: **Tổ C, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng**. Anh **H** cho bị cáo **A** mượn xe nhưng anh **H** không biết bị cáo **A** dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an quận C** không đề cập xử lý và trao trả lại xe cho anh **H** là có căn cứ

- Đối với người người bán ma túy cho bị cáo **A**, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Kỳ A** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Trịnh Kỳ A** 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon kích thước (9x16) cm bên trong chứa chất dạng bột màu trắng được niêm phong trong phong bì, ký hiệu A.

- Trả lại cho **Trịnh Kỳ A** 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus (không gắn sim). Quy trữ 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus (không gắn sim) để đảm bảo thi hành án (Tất cả vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/02/2024)

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Trịnh Kỳ A** phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- Công an q. Cẩm Lệ;
- VKSND q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS q. Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thu Trang

